

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC VĂN HÓA
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
01	Thủ tục cấp giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke (mã TTHC: 1.001029)	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc cấp xã. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Mức thu phí thẩm định cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke là 1.000.000 đồng/phòng, nhưng tổng mức thu không quá 6.000.000 đồng/Giấy phép/lần thẩm định.	- Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19/6/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2024/NĐ-CP ngày 12/11/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19/6/2019 của Chính phủ; - Thông tư số 110/2025/TT-BTC ngày 19/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Quyết định số 049/QĐ-UBND ngày 29/12/2025 của UBND tỉnh.	UBND cấp xã
02	Thủ tục cấp giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh	07 ngày, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ	- Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ:	- Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke đối với trường hợp thay đổi	- Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19/6/2019 của Chính phủ; - Nghị định số	UBND cấp xã

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
	dịch vụ karaoke (mã TTHC: 1.000963)	hợp lệ.	https://dichvucong.gov.vn - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc cấp xã. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	chủ sở hữu: 500.000 đồng/Giấy phép/lần thẩm định. - Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke đối với trường hợp tăng thêm phòng là 1.000.000 đồng/phòng, nhưng tổng mức thu không quá 6.000.000 đồng/Giấy phép/lần thẩm định.	148/2024/NĐ-CP ngày 12/11/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19/6/2019 của Chính phủ; - Thông tư số 110/2025/TT-BTC ngày 19/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - <i>Quyết định số 049/QĐ-UBND ngày 29/12/2025 của UBND tỉnh.</i>	

* **Ghi chú:** Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.